TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: **749/**2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội,* ngày 20 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 27 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 719/2023/TLST-HNGĐ ngày 10/10/2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Nguyễn Văn C - sinh năm 1965.

Nơi ĐKHKTT và hiện trú tại: số 10, ngách 1, ngõ 565, đường Ng Tr, khu tập thể Công ty khảo sát thiết kế mỏ, phường V Q, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

- Và chị Nguyễn Thị Th - sinh năm 1971.

Nơi ĐKHKTT và hiện trú tại: số 10, ngách 1, ngõ 565, đường Ng Tr, khu tập thể Công ty khảo sát thiết kế mỏ, phường V Q, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, cả anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Th cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh C và chị Th đều thống nhất xác nhận anh chị có 02 con chung là Nguyễn Thị Phương A (nữ) sinh ngày 01/09/1995 và Nguyễn Việt H (nam) sinh ngày 12/10/2003. Ly hôn, anh C và chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung vì cháu Phương A và H đều đã thành niên, các

cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường, hiện tại Phương A đã đi lấy chồng và ở nhà chồng, H đang học đại học, còn việc ở với ai do cháu H tự quyết định.

[3] Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh C và chị Th thống nhất xác nhận ly hôn vợ chồng anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung.

[4] Về nợ: Anh C và chị Th thống nhất xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có khoản vay nợ nào chung, ly hôn anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh C tự nguyện nộp cả tiền lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm, chị Th đồng ý.

Ngoài các yêu cầu trên ra anh C và chị Th không yêu cầu Toà án giải quyết bất cứ vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Th.

- *Về con chung*: Anh C và chị Th đều thống nhất xác nhận anh chị có 02 con chung là Nguyễn Thị Phương A (nữ) sinh ngày 01/09/1995 và Nguyễn Việt H (nam) sinh ngày 12/10/2003. Ly hôn, do anh C và chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung vì cháu Phương A và cháu H đều đã thành niên, các cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường, hiện tại Phương A đã đi lấy chồng và ở nhà chồng, cháu H đang học đại học, nên Tòa không xét. Còn việc ở với ai do cháu H tự quyết định.

- *Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản):* Anh C và chị Th thống nhất xác nhận ly hôn vợ chồng anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung, nên Tòa không xét.

- *Về nợ:* Anh C và chị Th thống nhất xác nhận quá trình chung sống vợ chồng anh chị không có khoản vay nợ nào chung. Ly hôn anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ, nên Tòa không xét.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự*:* Anh C tự nguyện nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự (đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0003892 ngày 10/10/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hồng Lý